NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

(kèm theo Công văn số 209-CV/BTGDVTU ngày 22/8/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy)

I - CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Thú y năm 2015;

- Luật Chăn nuôi năm 2018;

- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025";

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính;

- QCVN 01 - 41: 2011/BNNPTNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu xử lý vệ sinh đối với việc tiêu hủy động vật và sản phẩm động vật.

II - MỘT SỐ DẤU HIỆU NHẬN BIẾT DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây bệnh trên đàn lợn nhà và lợn rừng. Lợn bị nhiễm có nhiều triệu chứng, tùy thuộc mức độ nghiêm trọng của bệnh. Lợn bệnh biểu hiện các triệu chứng không khác biệt so với triệu chứng của bệnh dịch tả lợn cổ điển. Do đó việc chẩn đoán bệnh khó có thể xác định và phân biệt bằng các triệu chứng lâm sàng, cần lấy mẫu gửi về phòng thí nghiệm để xét nghiệm phát hiện vi rút.

1. Dấu hiệu nhận biết lâm sàng

Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tùy theo mức độ nặng, nhẹ của bệnh, có thể đánh giá ở các mức độ sau:

- Thể quá cấp tính là do vi rút có độc lực cao, lợn sẽ chết nhanh, không biểu hiện triệu chứng hoặc lợn sẽ nằm và sốt cao trước khi chết.

- Thể cấp tính là do vi rút có độc lực cao gây ra, lợn sốt cao (40,5 - 42°C). Trong 2-3 ngày đầu tiên, giảm bạch cầu và tiểu cầu. Lợn không ăn, lười vận động,

ủ rũ, nằm chồng đống, lợn thích nằm ở chỗ có bóng râm hoặc gần nước. Lợn có biểu hiện đau vùng bụng, lưng cong, di chuyển bất thường, một số vùng da trắng chuyển sang màu đỏ, đặc biệt là vành tai, đuôi, cẳng chân, da phần dưới vùng ngực và bụng có thể xuất hiện màu sẫm xanh tím.

Trong 1-2 ngày trước khi con vật chết, có triệu chứng thần kinh, di chuyển không vững, nhịp tim nhanh, thở gấp, khó thở hoặc có bọt lẫn ở mũi, viêm mắt, nôn mửa, tiêu chảy đôi khi lẫn máu hoặc có thể táo bón, phân cứng đóng viên có kích thước nhỏ, có chất nhầy và máu. Lợn sẽ chết trong vòng 6 - 13 ngày hoặc 20 ngày. Lợn chửa có thể sảy ở mọi giai đoạn. Tỷ lệ chết cao lên tới 100%. Lợn khỏi bệnh hoặc nhiễm vi rút thể mãn tính thường không có triệu chứng, nhưng chúng sẽ là vật chủ mang vi rút dịch tả lợn suốt đời.

- Thể á cấp tính gây ra bởi vi rút có độc tính trung bình, lợn biểu hiện triệu chứng không nghiêm trọng. Lợn sốt nhẹ hoặc sốt lúc tăng lúc giảm, giảm ăn, sụt cân, ủ rũ, viêm toàn bộ phổi nên khó thở, ho có đờm, phổi có thể bị bội nhiễm vi khuẩn kế phát, viêm khớp, vận động khó khăn. Bệnh kéo dài từ 5 đến 30 ngày, nếu máu ứ trong tim (cấp tính hoặc suy tim) thì lợn có thể chết, lợn chửa sẽ sảy; lợn chết trong vòng 15 - 45 ngày, tỷ lệ chết khoảng 30% - 70%. Lợn có thể khỏi hoặc bị nhiễm bệnh mãn tính.

- Thể mãn tính gây ra bởi vi rút có độc tính trung bình hoặc thấp. Lợn có triệu chứng khác nhau, chẳng hạn như giảm cân, sốt không ổn định, có triệu chứng hô hấp, hoại tử da, hoặc viêm loét da mãn tính, viêm khớp, viêm cơ tim, viêm phổi dính sườn, viêm các khớp khác nhau trong giai đoạn phát triển. Triệu chứng kéo dài 2 - 15 tháng, có tỷ lệ tử vong thấp, lợn khỏi bệnh sau khi nhiễm vi rút gây nên bệnh sẽ trở thành mãn tính.

2. Lợn lây bệnh như thế nào?

Lợn có thể lây bệnh cho nhau thông qua tiếp xúc trực tiếp nhất là khi có chảy máu. Lợn khỏe mạnh có thể bị nhiễm bệnh khi ăn các sản phẩm lợn nấu chưa chín, khi thả rông hoặc được cho ăn thức ăn thừa. Lợn cũng có thể bị nhiễm bệnh nếu được cho ăn thịt hoặc xác chết của lợn nhiễm bệnh hoặc tiếp xúc với các vật mang mầm bệnh như dụng cụ (quần áo, xi lanh, phương tiện, dụng cụ,...).

III - CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH

1. Thực hiện phương pháp chăn nuôi an toàn sinh học:

a) Nhập giống: Chăn nuôi là phải lựa chọn những con giống khỏe mạnh, có nguồn gốc rõ ràng, từ cơ sở an toàn dịch bệnh động vật, có giấy kiểm dịch động vật (nếu nhập tỉnh).

b) Tiêm phòng: Hiện nay đối với vaccine Dịch tả lợn Châu phi chưa được bổ sung vào trong danh mục bắt buộc tiêm phòng. Do đó chưa có đủ cơ sở để khuyến

cáo người chăn nuôi sử dụng vaccine đại trà phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu phi, nên khuyến cáo tiêm phòng định kỳ và hàng năm đầy đủ các loại vaccine khác như Dịch tả cổ điển, Lở mồm long móng, Tai xanh, Tụ huyết trùng, E.coli, Circo … để góp phần cho việc chẩn đoán sớm đối với bệnh Dịch tả lợn Châu phi và phòng chống dịch bệnh cho động vật nói chung.

c) Triển khai vệ sinh khử trùng, tiêu độc: Vệ sinh, tiêu độc sát trùng là việc thực hiện chủ động nhằm cắt đứt yếu tố lây truyền của mầm bệnh, góp phần quan trọng đảm bảo vệ sinh thú y trong quá trình tổ chức chăn nuôi, sản xuất, chế biến, kinh doanh đảm bảo an toàn. Tổ chức thực hiện Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2 năm 2025, trong thời gian tháng 8 - 9/2025 (theo hướng dẫn tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn).

- Địa phương tổ chức các đội thực hiện tổng vệ sinh, phun thuốc sát trùng cho khu vực chăn nuôi hộ gia đình, bãi chăn thả, chợ buôn bán động vật sống và sản phẩm động vật ở dạng tươi sống, địa điểm thu gom động vật sống và sản phẩm động vật để buôn bán, kinh doanh, khu vực chôn lấp, xử lý tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh, khu vực thu gom, xử lý chất thải của động vật... và tại khu vực đường mòn, lối mở biên giới trên địa bàn quản lý (đối với các địa phương giáp biên); việc phun khử trùng được thực hiện hiệu quả hơn sau khi đã được vệ sinh cơ giới như: quét dọn, cọ, rửa sạch bề mặt.

- Các cơ sở: Trang trại chăn nuôi tập trung, cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, giết mổ động vật tập trung, thu gom động vật... tăng cường các biện pháp an toàn sinh học; yêu cầu tất cả cán bộ, công nhân kỹ thuật phải thực hiện nghiêm; có biện pháp xử lý, sát trùng mọi phương tiện, dụng cụ ra vào trang trại; có biện pháp ngăn chặn các loại côn trùng, gặm nhấm...

- Áp dụng các biện pháp vệ sinh, sát trùng các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra vào tỉnh, đi qua cửa khẩu.

- Khi xảy ra dịch:

+ Tại ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

+ Vùng đệm (các vùng tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch.

d) Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng, nâng cao sức đề kháng cho đàn vật nuôi trong điều kiện nắng nóng kéo dài; nhanh chóng xuất bán khi đến tuổi xuất chuồng, hạn chế rủi ro xảy ra.

e) Có các biện pháp ngăn chặn các loại côn trùng, gặm nhấm vì chúng có thể mang mầm bệnh từ nơi này sang nơi khác.

f) Không tham gia mua bán, vận chuyển, tiêu thụ bất kỳ lợn bệnh, lợn nghi bị bệnh, các loại sản phẩm thịt lợn bệnh.

g) Không sử dụng thức ăn thừa, thức ăn tận dụng chưa qua xử lý nhiệt chín để cho lợn ăn.

h) Không cho thương lái, phương tiện vận chuyển vào khu chuồng nuôi vì có thể mang theo mầm bệnh từ nơi khác vào.

2. Không giấu dịch

Tuyệt đối không được giấu dịch, tự điều trị, làm lây lan dịch bệnh. Khi phát hiện ổ dịch mới kịp thời khai báo với Ủy ban nhân dân xã, phường và cơ quan thú y gần nhất để có hướng dẫn, biện pháp xử lý an toàn, góp phần chăn nuôi hiệu quả.

3. Trường hợp khi có dịch:

- Không điều trị vì bệnh do vi rút gây ra không có thuốc đặc trị bệnh.

- Không bán chạy lợn bệnh.

- Không giết mổ, vận chuyển từ nơi đang có dịch bệnh đi bất kỳ nơi khác.

- Không để những người không có nhiệm vụ vào khu chuồng nuôi nếu chưa thực hiện sát trùng tiêu diệt mầm bệnh.

- Không vứt xác lợn chết ra môi trường.

4. Việc xử lý lợn bị bệnh Dịch tả lợn Châu phi

Thực hiện theo Quyết định 5042/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành "Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2025". Cụ thể:

- Tiêu hủy lợn mắc bệnh, lợn chết, lợn có kết quả dương tính với mầm bệnh Dịch tả lợn châu Phi, địa điểm tiêu hủy phải nằm bên trong phạm vi của hộ chăn nuôi hoặc theo qui hoạch của địa phương và quá trình tiêu hủy không để mầm bệnh phát tán ra bên ngoài.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng có lợn mắc bệnh, được lấy mẫu và có kết quả âm tính với mầm bệnh Dịch tả heo Châu Phi có thể vận chuyển với mục đích:

+ Trường hợp có nhu cầu giết mổ lợn: được giết mổ để tiêu thụ trên địa bàn xã, phường có sự giám sát của thú y địa phương.

+ Trường hợp có nhu cầu để nuôi: được vận chuyển để nuôi trong địa bàn xã, phường để nuôi có sự giám sát của thú y địa phương.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, được lấy mẫu và có kết quả âm tính với mầm bệnh Dịch tả lợn Châu phi:

+ Trường hợp có nhu cầu giết mổ lợn: được giết mổ để tiêu thụ trên địa bàn tỉnh.

+ Trường hợp có nhu cầu để nuôi: được vận chuyển để nuôi trong địa bàn tỉnh để nuôi có sự giám sát của thú y địa phương.

- Đối với trường hợp không khai báo dịch bệnh động vật, giấu dịch, vứt xác động vật chết xuống sông, suối, ao hồ kênh mương…phát hiện thì bị xử lý theo Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y có quy định rõ về hành vi vứt xác động vật chết không đúng quy định, gây lây lan dịch bệnh.

Cụ thể: Tại Điểm a Khoản 6 Điều 5. Mức phạt tiền từ 5.000.000 đến 6.000.000 đồng. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật, xác động vật và sản phẩm của chúng.

5. Cách nhận biết thịt lợn an toàn, rõ nguồn gốc:

Người tiêu thụ cần dựa vào yếu tố chính sau:

a) Nên chọn mua thịt có dấu kiểm soát giết mổ hoặc tem vệ sinh thú y.

b) Nhận biết bằng cảm quan:

- Thịt có màu hồng tươi tự nhiên, mỡ màu trắng hoặc trắng ngà; bề mặt khô ráo, không nhớt, không rỉ dịch.

- Thịt săn chắc, đàn hồi tốt, không có mùi ôi hoặc mùi lạ.

- Không mua thịt đổi màu, thâm đen, mỡ vàng đậm hoặc có mùi bất thường.

IV - HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH CHÔN LẤP

1. Lựa chọn vị trí chôn lấp đáp ứng các yêu cầu về phòng dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường

a) Chôn lấp lợn bị bệnh dịch tả Châu Phi tại nơi có dịch xảy ra

Một trong những nguyên tắc cơ bản của xử lý lợn chết dịch là chôn lấp/tiêu hủy tại chỗ. Biện pháp này hạn chế được sự phát tán mầm bệnh khi tiến hành vận chuyển xác lợn chết. Các trại chăn nuôi có diện tích lớn, cách xa khu dân cư có thể chôn lấp lợn chết dịch ngay trong trang trại. Nên chôn lợn chết dịch trong khu vực có nhiều cây cối để có thể giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Cần đặc biệt chú ý khoảng cách từ hố chôn lấp đến chuồng nuôi và giếng nước sinh hoạt.

Việc tiêu huỷ tại ổ dịch chỉ thích hợp với lượng lợn chết dịch không quá lớn, trại chăn nuôi xa khu dân cư và có đất rộng thích hợp cho việc chôn lấp.

b) Chôn lấp trong khu vực quy hoạch

Trong trường hợp xảy ra đại dịch, lượng lợn chết dịch lớn không thể thực hiện việc chôn lấp tại chỗ, lợn chết dịch được vận chuyển đến nơi tiêu huỷ tập trung trong các khu vực đã quy hoạch. Các quy định vận chuyển xác lợn chết dịch phải được tuân thủ một cách nghiêm ngặt. Yêu cầu các bãi chôn lấp tập trung như sau:

- Khoảng cách từ bãi chôn lấp đến các khu vực đô thị, các thành phố, thị xã, thị trấn, công trình văn hoá, khu du lịch, chùa, bệnh viện, trạm y tế tốt nhất nên từ 3.000m trở lên.

- Khoảng cách từ bãi chôn lấp đến các cụm dân cư phải từ 300m trở lên.

- Khoảng cách từ bãi chôn lấp đến các công trình khai thác nước ngầm, nước bề mặt phục vụ cấp nước cho sinh hoạt là:

+ Từ 50 - 100m (các trạm có công suất < 100m3/ngày).

+ Lớn hơn 100m (các trạm có công suất < 1000m3/ngày).

+ Lớn hơn 500m (các trạm có công suất < 10.000m3/ngày).

- Khoảng cách từ bãi chôn lấp đến các đường giao thông:

+ Đường quốc lộ, liên tỉnh, huyện: từ 1.000m trở lên.

+ Đường liên xã từ 500m trở lên.

- Khoảng cách từ bãi chôn lấp tới nguồn nước (nguồn nước phục vụ cho tưới tiêu nông nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản) từ 30m trở lên.

2. Thu gom, vận chuyển lợn đến điểm tiêu hủy

- Phương tiện vận chuyển xác động vật, sản phẩm động vật phải có sàn kín để không làm rơi vãi các chất thải trên đường đi.

- Phương tiện vận chuyển xác động vật, sản phẩm động vật phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y ngay trước khi vận chuyển và sau khi bỏ bao chứa xuống địa điểm tiêu hủy hoặc dời khỏi khu vực tiêu hủy.

3. Tổ chức chôn lấp lợn bị bệnh dịch tả Châu Phi

- Quy trình chôn lấp được thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y.

- Để đảm bảo hạn chế ô nhiễm môi trường, hố chôn phải được lót đáy, xử lý mùi hôi, khử trùng, diệt khuẩn trong quá trình tiêu hủy xác lợn dịch bằng hoá chất tiêu tẩy, khử trùng.

4. Kiểm tra, giám sát các hố chôn lấp lợn bị bệnh dịch tả Châu Phi

- Theo dõi, kiểm tra khu vực vừa được xử lý ô nhiễm bằng cảm quan (màu và mùi) đối với môi trường đất, các nguồn nước (như nước mương, nước ruộng, nước sinh hoạt) và không khí xung quanh nhằm phát hiện và xử lý kịp thời khi có sự cố; không để chất ô nhiễm phát tán vào nguồn nước mặt, nước nuôi trồng thuỷ sản, hoa màu và đặc biệt là nguồn nước sinh hoạt và nước chăn nuôi gia súc. Nội dung này được thực hiện hàng ngày trong vòng một tuần và hàng tuần trong vòng tuần thứ 2 đến tuần thứ 12 từ sau khi chôn lấp.

- Cần lấy mẫu môi trường đất, nước, không khí để phân tích, đánh giá độ an toàn của các hố chôn lấp và theo dõi quá trình phân hủy tại các hố chôn.

+ Thời gian lấy mẫu lý tưởng nhất là sau 30 ngày, 60 ngày và 90 ngày kể từ ngày thi công.

+ Lấy và phân tích mẫu môi trường không khí:

Tiến hành quan trắc, đo đạc môi trường không khí ngay tại điểm bộ phận xử lý khí của hố chôn lấp và một điểm cách hố 5 - 10m về cuối hướng gió.

Giám sát ô nhiễm không khí bằng cảm quan và thiết bị đo nhanh với các sensor chuyên dụng ứng với các chỉ tiêu đo. Các thông số cần giám sát: mùi, khói, bụi, H2S, CH4 ...

Đánh giá các chỉ tiêu ô nhiễm không khí hố chôn với môi trường không khí xung quanh để đưa ra các kết luận về hiệu quả của hố chôn.

+ Lấy và phân tích mẫu môi trường đất:

Tiến hành khoan thăm dò, lấy mẫu đất để phân tích. Lý tưởng nhất là lấy 4 điểm xung quanh hố; theo 3 khoảng cách (sát hố chôn lấp, cách hố chôn lấp 5m và cách hố chôn lấp 25m), theo chiều sâu của các lớp đất (bề mặt đất, độ sâu 0,5m, độ sâu 1,0m, độ sâu 2,0m và có thể sâu hơn tùy theo đặc điểm thổ nhưỡng tại khu vực chôn lấp, như là đất thịt hay đất cát…).

Mẫu đất được lấy trong các hộp đựng mẫu chuyên dụng có khối lượng mẫu chừng khoảng 2kg đất/mẫu.

Các chỉ tiêu cần phân tích gồm có: Tổng Photpho, tổng Nitơ, tổng Carbon, vi khuẩn tổng số hiếu khí, vi khuẩn kị khí, vi khuẩn đường ruột, khuẩn lỵ...

+ Lấy và phân tích mẫu môi trường nước:

Mẫu nước mặt được lấy tại một số điểm xung quanh hố chôn (đối với khu vực có mương, rạch, ao, hồ, sông, suối...) và lý tưởng nhất là cách hố 5 - 25m.

Mẫu nước ngầm được lấy tại một giếng khoan hay giếng đào gần nhất.

Giám sát ô nhiễm nước mặt, nước giếng đào, giếng khoan: đánh giá mức độ ô nhiễm, mùi, màu, độ bọt, theo dõi tình trạng các sinh vật sống như cá, tôm, rau,

bèo, tảo... Trên cơ sở hiện trạng môi trường quan sát được, quyết định việc lấy mẫu để phân tích.

Các chỉ tiêu cần quan trắc và phân tích gồm có: BOD5, COD, Coliform, E-coli, Nitơrit, Nitơrat, Photphat, Amoni.

Phương pháp lấy, bảo quản, phân tích các chỉ tiêu trong không khí, đất, nước mặt và nước ngầm tuân thủ theo các Quy chuẩn và Tiêu chuẩn hiện hành.

5. Xử lý các hố chôn lấp

- Lợn bị bệnh dịch tả Châu Phi không đúng quy cách, những hậu quả đem lại do việc chôn lấp lợn bị dịch không đúng quy cách đã gây ô nhiễm môi trường, biểu hiện gồm:

+ Hố chôn bị lún, sụt, nổ khí làm ô nhiễm môi trường không khí.

+ Rò rỉ nước bẩn ra ngoài, gây ô nhiễm nước mặt, tầng mặt và thậm chí gây ô nhiễm nước ngầm ở một số địa phương.

+ Gây mùi hôi thối khó chịu, ảnh hưởng cảnh quan, gây lan truyền dịch bệnh cho các địa phương lân cận. Chuồng trại phải cách ly gây ngừng trệ việc chăn nuôi, sản xuất của người dân, gây thiệt hại đáng kể về kinh tế.

- Để khắc phục nhanh tình trạng trên, cần tập trung giải quyết một số vấn đề sau:

+ Phong tỏa kịp thời các tác nhân ô nhiễm không khí và nguồn nước ra môi trường xung quanh.

+ Nhanh chóng gia cố lại hố chôn, hoặc đào hố mới đúng quy cách để chôn lại xác động vật đang trong quá trình thối rữa.

- Dưới đây sẽ giới thiệu các bước tiến hành xử lý các hố chôn lấp lợn chết dịch bệnh không đúng quy cách:

(1) Thực hiện khử trùng môi trường xung quanh

Biện pháp thực hiện khử trùng môi trường xung quanh được thực hiện nhờ việc sử dụng các hoá chất chuyên dùng như:

+ Sử dụng các chế phẩm sinh học, hoặc các chất khử mùi để ngăn chặn khả năng phát sinh mùi (Em, Biotiv, Endchoi …)

+ Dùng các chất khử trùng bền để khử trùng và ngăn chặn khả năng phát tán (bột 3/2, clorua vôi, cloramin B, vôi, tro…)

(2) Tạo rãnh phong tỏa: quanh hố chôn (cách mép hố khoảng 1m) một rãnh phong toả ngầm nhằm chống thấm và kiểm soát mạch nước ngang. Đào rãnh sâu tối thiểu là trên 1m bao quanh hố (càng sâu càng tốt), rộng khoảng 50 ÷ 100cm, thả xuống rãnh chất diệt khuẩn (các hoá chất có clo hoạt động như cloramin B, clorua

vôi với lượng từ 0,5 đến 1,0 kg/1m chiều dài (có thể thay thế bằng vôi bột, muối ăn với số lượng lớn hơn).

(3) Xử lý trên mặt hố chôn:

- Phủ lớp đất phủ có chiều dày tối thiểu 1m lên trên bề mặt lớp HDPE đã được hàn kín. Đầm, nén càng chặt càng tốt.

- Khử trùng toàn bộ khu vực lần cuối cùng sau khi tiến hành các hoạt động trên bằng các chất khử trùng như bột 3/2, clorua vôi, cloramin B, vôi ...

V - GIỚI THIỆU MỘT SỐ CƠ SỞ CUNG CẤP THỊT ĐƯỢC CƠ QUAN CHỨC NĂNG THẨM ĐỊNH

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Gia Lai có các cơ cở kinh doanh sản phẩm thịt lợn được cơ quan chuyên môn thẩm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm như sau:

STT	Tên cơ sở sản xuất kinh doanh	Địa chỉ	Loại hình kinh doanh
01	Cơ sở chế biến Lơ Pang - Địa điểm kinh doanh công ty CP chăn nuôi Gia Lai	Làng Chợp, xã Lơ Pang	Giết mổ heo, gà
02	Công ty TNHH MTV kinh doanh Kim Thu	25 Nguyễn Trãi, phường Diên Hồng	Kinh doanh thịt heo
03	Địa điểm kinh doanh số 2 - Công ty CP chăn nuôi CP Việt Nam - CN tại Gia Lai	172 Đinh Tiên Hoàng, phường Diên Hồng	Kinh doanh thịt heo, thịt, thịt vịt, trứng gà
04	Địa điểm kinh doanh số 04 - Công ty cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam - Chi nhánh tại Gia Lai	171 Wừu, xã Đak Đoa	Kinh doanh thịt heo, thị gà, thịt vịt, trứng gà
05	Địa điểm kinh doanh số 05 - Công ty cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam - Chi nhánh tại Gia Lai	376/10 Lê Duẩn, phường An Phú	Kinh doanh thịt heo, thị gà, trứng gà

06	Công ty TNHH Sản xuất và Chế biến thực phẩm Quy Nhơn	Phường Quy Nhơn Đông	Cơ sở giết mổ tập trung
07	Công ty TNHH Sản xuất và Chế biến thực phẩm Quy Nhơn	Phường An Nhơn Đông	Cơ sở giết mổ tập trung
08	Công ty TNHH thực phẩm sạch Bình Định THỰC PHẨM SẠCH BÌNH ĐỊNH	Phường Quy Nhơn Bắc	Cơ sở giết mổ tập trung heo, gà
09	Cty CP Chăn nuôi C.P VN-CN NM2 tại B.Định	Lô E1,2,10,11 Khu CN Nhơn Hòa, phường An Nhơn Nam	Cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm
10	Hộ kinh doanh Hương Thảo	1101 Trần Hưng Đạo, phường Quy Nhơn	Mua bán thịt heo
11	Hộ kinh doanh cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm Ngọc Nga	Lô 05-A khu dân cư KV1, phường Quy Nhơn	Mua bán thịt heo, thịt gà đông lạnh
12	Cơ sở Kim Liên	158 Nguyễn Khuyến, phường Quy Nhơn	Buôn bán trứng gia cầm; thịt gà, vịt, heo, bò tươi sống; chân, cánh, đùi gà đông lạnh
13	Hộ KD Cơ sở KD Thực Phẩm Sạch Bảo Tín	Lô 04 Khu QHDC CCN Nhơn Bình, Đường Điện Biên Phủ, phường Quy Nhơn Đông	Kinh doanh thịt và các sản phẩm tử thịt (hàng đông lạnh)
14	Hộ kinh doanh Thanh Đạt	52 Huỳnh Văn Thống, phường Quy Nhơn Đông	buôn bán thịt heo, bò, gà, trứng gà
15	Cty TNHH Dịch vụ PCL	Phường Bồng Sơn	Bán buôn các sản phẩm thịt

16	Phạm Thị Nữ	Phường Hoài Nhơn	Mua bán thịt bò, thịt heo, thịt gà, hải sản
17	Lê Văn Hướng	Kp Gia Chiểu 1, xã Hoài Ân	Mua bán thịt heo đông lạnh
18	Lê Văn Phong	Thôn Gia Trị, xã Hoài Ân	Mua bán thịt heo
19	Hộ kinh doanh Trần Thị Phương	Thôn An Chiểu, xã Hoài Ân	Buôn bán thịt heo
20	Hộ kinh doanh Hồ Thị Hở	Thôn Đức Long, xã Hoài Ân	Mua bán thịt heo
21	Hộ kinh doanh Chú Ỉn	Đường Trần Đình Châu, xã Hoài Ân	Mua bán thịt heo
22	Lê Văn Phúc	Xã Tuy Phước	Mua bán thịt heo, thịt bò
23	Địa điểm kinh doanh số 09 của Công ty cổ phần chăn C.P Việt Nam - Chi nhánh NM 2 tại Bình Định.	69 Tôn Đức Thắng, tổ 19, khu phố 9, phường Quy Nhơn	Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt
24	Địa điểm kinh doanh Số 10 Của Công Ty Cổ Phần Chăn Nuôi C.P. Việt Nam - Chi Nhánh NM 2 Tại Bình Định.	61 Quang Trung, phường Bình Định	Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt.
25	Địa điểm kinh doanh số 11 của Công ty cổ phần chăn C.P Việt Nam - Chi nhánh NM 2 tại Bình Định	35 Đường Trần Hưng Đạo, khu phố 6, phường Bồng Sơn	Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt
26	Địa điểm kinh doanh số 12 của Công ty cổ phần chăn C.P Việt Nam - Chi nhánh NM 2 tại Bình Định	307 Đường 3 Tháng 2, khu phố 4, phường Tam Quan	Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt.